

Số: 198/QĐ-MNĐC

Đức Chính, ngày 04 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐỨC CHÍNH

Căn cứ Luật Giáo dục 2019;

Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

Căn cứ Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT- BGDDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo "Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân";

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐTMNĐC ngày 03/10/2023 của Hội đồng trường Mầm non Đức Chính về việc phê duyệt Quy chế thực hiện dân chủ của trường Mầm non Đức Chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ của trường Mầm non Đức Chính, gồm 04 Chương và 34 Điều.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể, nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động của trường Mầm non Đức Chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Trần Thị Hiền

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường

(Kèm theo Quyết định số 198/QĐ-MNDC, ngày 04 tháng 10 năm 2023)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học, nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Bảo đảm quyền của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của nhà trường.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ của nhà trường.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của nhân dân, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học; kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường Mầm non Đức Chính; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học trong trường Mầm non Đức Chính; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 4. Quyền của cán bộ, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở nhà trường

1. Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ trong nhà trường theo quy định của Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy định của pháp luật.

4. Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền thụ hưởng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong thực hiện dân chủ ở nhà trường.

1. Được Nhà nước và pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Được bảo đảm thực hiện các quyền về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy định của Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, chế độ, chính sách xã hội, phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật và quyết định của nhà trường.

3. Được thụ hưởng thành quả đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, chế độ an sinh xã hội, sự an toàn, ổn định của đất nước, của nhà trường và kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

4. Được tạo điều kiện để tham gia học tập, công tác theo quy định.

Điều 6. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở nhà trường

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; nâng cao nhận thức về việc bảo đảm thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Nâng cao trách nhiệm của nhà trường, tổ chức, vai trò nêu gương của hiệu trưởng, cán bộ quản lý, đảng viên, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; lấy mức độ thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của nhà trường; phát hiện và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phù hợp với tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục.

Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở nhà trường

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa công dân, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động bạo lực, phân biệt vùng, miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc,...gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức.

5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu, quyết định, tham gia ý kiến của công dân, cán bộ, viên chức, người lao động và người học.

Điều 8. Xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức vi phạm quy định của Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định của Quy chế này, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý

kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

4. Việc xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Chương II **DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG**

Mục 1 **TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NHÀ GIÁO, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG**

Điều 9. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và một số điều có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp mặt và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giầu giếm, bùng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 10. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra lấy ý kiến trong nhà trường theo quy định của Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Chấp hành quyết định của hiệu trưởng nhà trường theo quy định.

4. Kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

5. Tôn trọng và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 11. Trách nhiệm của Hội đồng trường

Hội đồng trường có trách nhiệm phê duyệt và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

Điều 12. Trách nhiệm của phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn.

1. Tham mưu đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong nhà trường, giữa các tổ chuyên môn; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của tổ chuyên môn trong nhà trường theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và ban thanh tra nhân dân trong nhà trường.

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm:

a. Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

b. Nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ trong nhà trường.

2. Ban thanh tra nhân dân giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong đơn vị, nhà trường đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu

trường không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo với cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI.

Điều 14. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b. Các nội quy, quy chế của nhà trường; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong nhà trường.

c. Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần, kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường.

d. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có).

đ. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

e. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác, hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường.

g. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong đơn vị, bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

h. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ nhà trường;

i. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu

trường đưa ra lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định tại Điều 20 của Quy chế này;

k. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a. Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Thông tư 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo "Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân".

b. Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật.

c. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 15. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a. Niêm yết thông tin;

b. Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị;

c. Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị;

d. Thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;

đ. Thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

e. Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;

g. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

h. Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được nhà trường công khai theo hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm công khai

a. Nội dung những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có

quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

b. Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được nhà trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc có thay đổi nội dung liên quan.

Điều 16: Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai

1. Nội dung công khai tại Điều 10 phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử nội bộ hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Trường hợp nhà trường chưa bị sự cố trang thông tin (hệ thống thông tin) điện tử nội bộ thì Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định tại Điều 10 của Quy chế này tại bản công khai của nhà trường và bộ phận có liên quan trực tiếp ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động tại nhà trường hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

4. Hình thức, cách thức thực hiện công khai những nội dung được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Thông tư 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo "Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân" được thực hiện theo quy định của Thông tư này.

Mục 3

NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 17: Những nội dung nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động bàn và quyết định.

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị.
2. Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
3. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan, đơn vị không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 18: Hình thức nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động bàn và quyết định.

1. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tại nhà trường bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 17 của Quy chế này tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường, hiệu trưởng hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của nhà trường cùng đề nghị.

2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của nhà trường vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định thì hiệu trưởng sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong nhà trường.

Điều 19: Trách nhiệm trong việc tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động bàn và quyết định

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 17 của Quy chế này.

2. Hiệu trưởng phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường và các nội dung khác đã được nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, hiệu trưởng phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

4. Đảng viên, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong nhà trường có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 17 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên, lãnh đạo cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Mục 4

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 20. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:
 - a. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường;
 - b. Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;
 - c. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;
 - d. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;
 - đ. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;
 - e. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;
 - g. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;
 - i. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị.
 - g. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.
 - h. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của đơn vị.
 - k. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:
 - a. Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;
 - b. Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
 - c. Chế độ chính sách của Nhà nước;
 - d. Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học;
 - đ. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học.

Điều 21. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, các đơn vị áp dụng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với hiệu trưởng nhà trường hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận của nhà trường.
2. Thông qua hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của đơn vị.

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của đơn vị.

5. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại đơn vị.

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị.

Điều 22. Trách nhiệm trong việc tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến

1. Hiệu trưởng nhà trường có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 20 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động.

2. Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường phối hợp với hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng ra quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị.

3. Đảng viên, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong nhà trường có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 5

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 23. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 17 của Quy chế này.

2. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của hiệu trưởng nhà trường, hành vi hành chính của người thực thi nhiệm vụ tại đơn vị.

Điều 24. Hình thức giám sát, kiểm tra.

Nhà trường tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động ở cơ quan, đơn vị.

2. Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động khác trong đơn vị.

3. Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của đơn vị hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động đã bàn và quyết định;

4. Tham dự hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động.

5. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị.

Điều 25. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

a. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến hiệu trưởng, đến tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động trong nhà trường hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

c. Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị thay mặt nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định tại khoản b Điều này.

Điều 26. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm sau đây:

a. Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở đơn vị mình làm cơ sở để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ của đơn vị có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động nhưng không được trái

hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định theo Luật dân chủ cơ sở năm 2022;

b. Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tại đơn vị; thực hiện việc đối thoại, giải trình với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị.

c. Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, kiến nghị của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại đơn vị; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

d. Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân ở đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

đ. Xử lý người có hành vi cản trở nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

e. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản b Điều 20 của Quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC LIÊN QUAN

Điều 27. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức được biết các nội dung sau:

- a. Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b. Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

- c. Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d. Phí, lệ phí theo quy định
- đ. Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 28. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại nhà trường; bảo vệ bí mật của nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 29. Đối thoại trong nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa cán bộ, viên chức, người lao động với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện phụ huynh học sinh với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Hình thức đối thoại: Đối thoại tại nơi làm việc được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa người lao động và người sử dụng lao động hoặc giữa đại diện tập thể lao động với người sử dụng lao động, bảo đảm việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Địa điểm: Tại cuộc họp tổ; tại Hội nghị cán bộ, viên chức; tại cuộc họp cuối học kỳ 1, cuối năm, Hội nghị đối thoại...; địa điểm Phòng Hiệu trưởng hoặc phòng Hội đồng...

4. Nội dung đối thoại: các nội dung đối thoại liên quan đến nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên, việc thực hiện dân chủ cơ sở, các vấn đề về công

khai, các vấn đề liên quan đến kế hoạch, nội quy, quy chế của nhà trường; việc thực hiện chế độ chính sách đối CBGVNV, người lao động và người học.

5. Trách nhiệm của tổ chức công đoàn: đối thoại với đơn vị sử dụng lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của người lao động.

Điều 30. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 31. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cá nhân, tổ chức trong nhà trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các tổ chức trong nhà trường. Khi người đứng đầu các tổ chức trong nhà trường đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 32. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 33. Trách nhiệm thi hành

1. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, nhà trường gửi báo cáo tình hình thực hiện dân chủ trong nhà trường của năm học trước liên kết về cơ quan quản lý cấp trên để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

2. Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường (*Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TN, Hội đồng nhà trường, Ban thanh tra nhân dân*) có trách nhiệm xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; tổ chức, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể thực hiện tốt Quy chế, nhắc nhở hoặc xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế này.

Quy chế này được Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường bàn bạc, biểu quyết thông qua, Hội đồng trường phê duyệt. Những thay đổi, bổ sung chỉ được điều chỉnh trong Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động hằng năm của nhà trường.

Điều 34. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được ban hành và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.